ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 481/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 9 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND xã Đại Đồng

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trình bày các nội dung liên quan đến tình hình tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL tại địa phương như:

- Việc xây dựng kế hoạch tổng rà soát hệ thống VBQPPL.
- Các việc đã hoàn thành theo kế hoạch tổng rà soát hệ thống hóa VBQPPL tại cơ quan (đề nghị nêu chi tiết).
- Các công việc khác liên quan đến việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL (tính đến hết ngày 10/9/2026), UBND xã Đại Đồng báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến ngày 10/9/2026, UBND xã UBND xã Đại Đồng đã tổng hợp 0 VBQPPL (bao gồm: 0 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật (nếu có) (bao gồm: …).
- 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 0 văn bản.

*(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục .... kèm theo Báo cáo này).*

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật (nếu có) (bao gồm: 00 văn bản).

- 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 0 văn bản.

*(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục .... kèm theo Báo cáo này).*

2. Kết quả tổng rà soát sơ bộ (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung;

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất thay thế (toàn bộ);

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ một phần.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất ban hành mới.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất sửa đổi, bổ sung;

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất thay thế (toàn bộ);

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.

+ 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ một phần.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất ban hành mới.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

2.2. Về kết quả cụ thể ***(không báo cáo** đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật hoặc nội dung, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước)*

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Nêu nội dung liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng chưa được thể chế đầy đủ, toàn diện (tại thời điểm ban hành VBQPPL được rà soát) hoặc đã thể chế hóa nhưng không phát huy hiệu quả trong thực tiễn triển khai.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng, tập trung vào các vấn đề/lĩnh vực ....;

- Có 0 vấn đề mới theo đường lối, chủ trương của Đảng cần thể chế hóa thành quy định pháp luật, tập trung vào các vấn đề/lĩnh vực ....

- Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng *(nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết)*: ....

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

(i) Thực hiện các chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm"; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp *(Tiêu chí về tổ chức bộ máy)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(ii) Thực hiện các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia *(Tiêu chí về khoa học, công nghệ)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(iii) Thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới *(Tiêu chí về hội nhập quốc tế)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(iv) Thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới *(Tiêu chí về xây dựng, thi hành pháp luật)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(v) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân *(Tiêu chí về kinh tế tư nhân)**:*** Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản): ....

(vi) Thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 *(Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(vii) Thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo *(Tiêu chí về giáo dục và đào tạo)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(viii) Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và

nâng cao sức khỏe Nhân dân *(Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(ix) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước *(Tiêu chí về kinh tế nhà nước)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(x) Thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam *(Tiêu chí về phát triển văn hóa)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là ....

(xi) Thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới *(Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: ....

(xii) Thực hiện các chủ trương khác gắn với địa phương *(Tiêu chí riêng khác)*: Có 0 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 00 văn bản), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: 0

Trên có sở đó, đề xuất xử lý các VBQPPL được rà soát theo Tiêu chí 1 như sau:

- Đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản). Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các đường lối, chủ trương của Đảng để bảo đảm sự thống nhất và phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới *(nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết)*.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) không phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, tập trung vào các vấn đề ....

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) trái pháp luật, tập trung vào các vấn đề ....

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất, không còn phù hợp, tập trung vào các vấn đề: ....

- Có 0 nội dung của 0 VBQPPL được giao quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhưng VBQPPL chưa được ban hành.

Trên có sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản). Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế

mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) không tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, tập trung vào các vấn đề …

- Có 0 nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, tập trung vào các vấn đề ....

Trên có sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản). Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

- Đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó nêu rõ: 0 TTHC đề xuất cắt giảm; 0 TTHC đề xuất đơn giản hóa.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền.

- Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) được đề xuất xử lý để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính, tập trung tại các lĩnh vực: …

Trong đó, trước mắt, có 0 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 0 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo "điểm nghẽn" trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Có 0 nội dung, quy định tại 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản) có quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo "điểm nghẽn" trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển, tập trung tại các lĩnh vực:...

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản). Đồng thời, trước mắt, đề xuất hướng dẫn áp dụng 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản), tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần đối với 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản).

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát, phát hiện 0 nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh, tập trung tại các vấn đề/lĩnh vực ....

Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với 0 VBQPPL và ban hành mới 0 VBQPPL (bao gồm: 00 văn bản).

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát (mặt tích cực, hạn chế, khó khăn, vướng mắc nguyên nhân)

Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã được triển khai kịp thời, bảo đảm theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của cơ quan cấp trên. UBND xã đã phân công công chức chuyên môn thực hiện việc thống kê, kiểm tra, đối chiếu các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND xã và các văn bản có liên quan đang được áp dụng trên địa bàn.

Quá trình rà soát được thực hiện nghiêm túc, bám sát các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ rà soát cơ bản bảo đảm yêu cầu.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác rà soát vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: số lượng văn bản cần rà soát tương đối nhiều; một số văn bản pháp luật của cấp trên thường xuyên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế dẫn đến việc cập nhật, đối chiếu gặp khó khăn; đội ngũ công chức thực hiện công tác rà soát chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên thời gian dành cho công tác này còn hạn chế.

Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế nêu trên chủ yếu do hệ thống pháp luật thường xuyên thay đổi, phạm vi rà soát rộng, trong khi nguồn nhân lực và điều kiện phục vụ công tác rà soát tại địa phương còn hạn chế.

1.2. Về kết quả sơ bộ

Qua rà soát, UBND xã không có văn bản quy phạm pháp luật thuộc đối tượng rà soát. Trong kỳ rà soát, địa phương không ban hành văn bản quy phạm pháp luật; các hoạt động quản lý nhà nước được thực hiện trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

Do không có văn bản quy phạm pháp luật thuộc đối tượng rà soát nên không phát sinh nội dung xử lý, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản; không phát sinh các vấn đề vướng mắc, bất cập cần kiến nghị xử lý.

UBND xã tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật các quy định pháp luật mới để bảo đảm việc tổ chức thực hiện pháp luật trên địa bàn đúng quy định.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị cơ quan cấp trên tiếp tục quan tâm hướng dẫn nghiệp vụ về công tác

rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện tại cơ sở.

Đề nghị tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, tư pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở dữ liệu pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tra cứu, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL của UBND xã Đại Đồng, kính gửi Sở Tư pháp tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T. HƯNG YÊN

Trần Văn Thành